

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ DẦU
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 75/2021/HS-ST

Ngày 21-6-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông **Đặng Hoài Dinh**
- **Các Hội thẩm nhân dân:**

1. Ông **Nguyễn Văn Ninh**.

2. Bà **Võ Thị Hồng Linh**.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hồ Thị Ngọc Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Ngọc Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2021/HSST ngày 23 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Võ Đức T (H) sinh năm 1991, tại tỉnh ĐT; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: ấp B, xã BT, huyện TB, tỉnh ĐT; Nghề nghiệp: làm mướn; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Võ Văn H, sinh năm 1957 và bà Lê Thị P, sinh năm 1957; Vợ: Ông Thị H, sinh năm 1984; Con: có 01 người; Tiền án: tại Bản án số 75 ngày 12-9-2017 của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009, chấp hành án tại Trại giam Cây Cày xong ngày 30-01-2019, đã nộp án phí xong ngày 07-5-2018; Tiền sự: không có; Nhân thân: chưa bị xử lý vi phạm hành chính lần nào và có 01 tiền án; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23-12-2020 đến ngày 01-01-2021 bị tạm giam cho đến nay. *có mặt*.

Bị hại: Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng TL.

Địa chỉ: Số 55 đường Phan Xích L, Phường 3, quận P, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quang Ch, sinh năm 1956.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Võ Trọng Ph, sinh năm 1989 – Chức vụ: Quản lý An toàn An ninh Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng TL. *Vắng mặt*.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ An Ninh VN.

Địa chỉ: Số 43/64A đường C, Phường 4, quận T, thành phố H.
Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Thị N - Chức vụ: Giám đốc.
Người đại diện theo ủy quyền: Anh Ngô Hoàng G, sinh năm 1996. *Vắng mặt.*

Địa chỉ: C3/12 khu phố 6, phường Tr, thành phố BH, tỉnh ĐN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 8-2020, Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng TL có ký 03 hợp đồng: Hợp đồng thi công xây dựng nhà xưởng cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Cocreation Grass Corporation Việt Nam trong Khu công nghiệp Phước Đông thuộc xã Phước Đông, huyện Gò Dầu; hợp đồng thuê Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng điện cơ Econs thi công công trình điện cho nhà xưởng của Công ty Cocreation Grass Corporation Việt Nam; hợp đồng thuê Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ bảo vệ An Ninh VN bảo vệ tài sản thi công.

Khoảng tháng 12-2020, Võ Đức T xin vào làm công nhân của Công ty xây dựng điện cơ Econs đang thi công công trình điện giai đoạn 2 tại Công ty Cocreation Grass Corporation Việt Nam. Khoảng 10 giờ ngày 15-12-2020, khi đang thi công kéo dây cáp điện tại nhà xưởng của Công ty, T thấy máng chứa dây cáp điện tại nhà xưởng số 2 bị xe ô tô tải kéo rớt xuống đất nên T nảy sinh ý định cắt trộm dây cáp điện đem bán lấy tiền tiêu xài. Sau khi quan sát nhà xưởng không có người, T lén lút lấy kìm cộng lực của công nhân xây dựng cắt 01 đoạn dây cáp điện màu vàng dài 17m50, trên thân có chữ “450/750V-IV 120mm²-6610 TCVN 01”, rồi cuộn tròn mang ném qua hàng rào công ty tại đám mì. Đến khoảng 06 giờ ngày 16-12-2020, T mượn xe mô tô biển số 70L1-050.93 của chị Lê Thị L chạy đến đám mì giáp hàng rào công ty chở đoạn dây cáp điện đến bán cho vừa phé liệu của anh Ngô Văn H giá 2.260.000 đồng.

Đến khoảng 16 giờ 30 phút ngày 21-12-2020, khi đang thi công kéo dây cáp điện tại nhà xưởng số 3 của Công ty, T thấy ở khu vực các bồn nước của nhà xưởng số 2 không có người nên T lén lút đi bộ qua nhà xưởng số 2 lấy kìm cộng lực của công nhân xây dựng cắt 01 đoạn dây cáp điện màu đen dài 14m30, trên thân có chữ “0,61KV CU/XLPE/PVC 1x120mm²” và 01 đoạn dây cáp điện màu vàng dài 13m80, trên thân có chữ “450/750V-IV 120mm²-6610 TCVN 01” nằm dưới mương chứa dây cáp điện, rồi quay lại nhà xưởng số 3 làm việc. Đến khoảng 18 giờ 30 phút ngày 22-12-2020, T mượn xe mô tô biển số 70L1-050.93 chạy đến đám mì giáp hàng rào công ty chở. Đến khoảng 02 giờ ngày 23-12-2020, T leo qua hàng rào công ty đi vào nhà xưởng số 2 lấy 02 đoạn dây cáp điện đã cắt cuộn tròn, rồi ném qua hàng rào. Sau đó, T điều khiển xe chở 02 cuộn dây cáp điện đi bán thì bị phát hiện bắt quả tang.

Quá trình điều tra, T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 01 ngày 06-01-2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Gò Dầu kết luận: 01 đoạn dây cáp điện màu vàng dài 17,5m, đường kính 1,5cm, trên thân có ghi chữ “450/750V-IV 120mm²-6610 TCVN 01”, bên trong có 38 cọng kim loại, trị giá 4.690.000 đồng. 01 đoạn dây cáp điện màu đen dài 14,3m, đường kính 02cm, trên thân có ghi chữ “0,61KV CU/XLPE/PVC 1x120mm²”, bên trong có 38 cọng kim loại, trị giá 3.933.000 đồng. 01 đoạn dây cáp điện màu vàng dài 13,8m, đường kính 1,5cm, trên thân có ghi chữ “450/750V-IV 120mm²-6610 TCVN 01”, bên trong có 38 cọng kim loại, trị giá 3.698.000 đồng. Tổng trị giá 12.321.000 đồng.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: 01 kìm cọng lực bằng kim loại dài 60 cm, phần cán hình trụ tròn dài 47 cm, có đường kính 2,5 cm, phần lưỡi dài 13 cm, rộng 08 cm, dày 01 cm, loại 01 cạnh sắc, phần tay cầm có bọc nhựa màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đen, không sim, đã qua sử dụng, số Imei1: 810201601568573; 01 đoạn dây cáp điện màu đen, trọng lượng 18 kg, dài 14m30, trên thân có chữ “0,6/KV CU/XLPE/PVC 1x120mm²”, màu trắng, đường kính đoạn dây cáp điện 02 cm, bên trong có 38 cọng kim loại; 01 đoạn dây cáp điện màu vàng, trọng lượng 16,5 kg, dài 13m80, trên thân có chữ “450/750V-IV 120mm² – 6610 TCVN 01”, màu đen, đường kính đoạn dây cáp điện 1,5 cm, bên trong có 38 cọng kim loại. Tất cả đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Dầu tạm giữ chờ xử lý. Đối với xe mô tô biển số 70L1-050.93, đã trả lại cho chị L xong.

Về trách nhiệm dân sự: Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng TL không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Về kê biên tài sản: Do bị cáo T không có sở hữu tài sản nên Cơ quan điều tra không kê biên.

Đối với Ngô Văn H không thừa nhận việc mua dây cáp điện của T và không có chứng cứ khác nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Cáo trạng số: 26/CT-VKSGD ngày 22-02-2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu đã truy tố bị cáo Võ Đức T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Trong quá trình điều tra, đại diện theo ủy quyền của bị hại trình bày: Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng TL không yêu cầu bị cáo và Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ An Ninh VN phải bồi thường thiệt hại. Về hình phạt đối với bị cáo thì Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng TL không có yêu cầu gì.

Trong quá trình điều tra, đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày: Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ An Ninh VN có ký hợp đồng bảo vệ, gìn giữ tài sản cho Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng TL. Nay

xảy ra mất tài sản, nếu Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng TL có yêu cầu bồi thường thì Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ An Ninh VN đồng ý bồi thường.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo mức án từ 18 đến 24 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì không có tài sản. Đồng thời áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử:

Trả lại cho Công ty TL: 01 kìm cộng lực bằng kim loại dài 60 cm, phần cán hình trụ tròn dài 47 cm, có đường kính 2,5 cm, phần lưỡi dài 13 cm, rộng 08 cm, dày 01 cm, loại 01 cạnh sắc, phần tay cầm có bọc nhựa màu đen; 01 đoạn dây cáp điện màu đen, trọng lượng 18 kg, dài 14m30, trên thân có chữ “0,6/KV CU/XLPE/PVC 1x120mm²”, màu trắng, đường kính đoạn dây cáp điện 02 cm, bên trong có 38 cọng kim loại; 01 đoạn dây cáp điện màu vàng, trọng lượng 16,5 kg, dài 13m80, trên thân có chữ “450/750V-IV 120mm² – 6610 TCVN 01”, màu đen, đường kính đoạn dây cáp điện 1,5 cm, bên trong có 38 cọng kim loại.

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đen, không sim, đã qua sử dụng, số Imei1: 810201601568573.

Ghi nhận bị hại không yêu cầu bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phải bồi thường thiệt hại.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Gò Dầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Trong các ngày 15, 21 tháng 12-2020, tại Công ty Cocreation Grass Corporation Việt Nam trong Khu công nghiệp Phước Đông thuộc xã Phước Đông, huyện Gò Dầu, do muốn có tiền tiêu xài nên Võ Đức T có hành vi lén lút chiếm đoạt 03 đoạn dây cáp điện của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng TL, do Công ty dịch vụ bảo vệ An ninh VN đang quản lý có tổng trị giá 12.321.000 đồng thì bị phát hiện bắt giữ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ nên bị cáo phải chịu trách

nhiệm hình sự. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời trình bày của những người tham gia tố tụng khác, vật chứng được thu giữ. Hành vi của bị cáo đã thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội phạm của tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

Đối với Ngô Văn H không thừa nhận việc mua dây cáp điện của T và không có chứng cứ khác nên Cơ quan điều tra không xử lý là đúng quy định.

[3] Mặc dù vụ án này mang tính chất ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo không những gây ra bất bình trong dư luận, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự ở địa phương, gây ra tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân trong việc giữ gìn và bảo vệ tài sản, ảnh hưởng đến môi trường đầu tư của các công ty có ý định đầu tư kinh doanh tại Khu công nghiệp Phước Đông nói riêng và tỉnh Tây Ninh nói chung. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng đối với bị cáo một mức án nghiêm mới có đủ thời gian giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho từng bị cáo như sau:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên lần phạm tội này là tái phạm. Ở lần phạm tội này bị cáo đã 02 lần lén lút chiếm đoạt tài sản, mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm, nên phải chịu thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà bị cáo được hưởng.

Do bị cáo không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Xét đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu là có căn cứ, đúng theo quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Do Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng TL không yêu cầu bị cáo và Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ An Ninh VN phải bồi thường thiệt hại, nên cần ghi nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đen, không sim, đã qua sử dụng, số Imei1: 810201601568573 bị cáo dùng liên lạc cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo.

- 01 kìm cộng lực bằng kim loại dài 60 cm, phần cán hình trụ tròn dài 47 cm, có đường kính 2,5 cm, phần lưỡi dài 13 cm, rộng 08 cm, dày 01 cm, loại 01 cạnh sắc, phần tay cầm có bọc nhựa màu đen; 01 đoạn dây cáp điện màu đen, trọng lượng 18 kg, dài 14m30, trên thân có chữ “0,6/KV CU/XLPE/PVC 1x120mm²”, màu trắng, đường kính đoạn dây cáp điện 02 cm, bên trong có 38 cộng kim loại;

01 đoạn dây cáp điện màu vàng, trọng lượng 16,5 kg, dài 13m80, trên thân có chữ “450/750V-IV 120mm² – 6610 TCVN 01”, màu đen, đường kính đoạn dây cáp điện 1,5 cm, bên trong có 38 cọng kim loại là tài sản của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng TL, cần trả lại cho Công ty TL.

[7] Do Hội đồng xét xử kết luận bị cáo có tội, bị kết án. Nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Võ Đức T (H) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; các điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Võ Đức T (H) 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 23-12-2020.

2/ Các biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Ghi nhận Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng TL không yêu cầu bị cáo Võ Đức T (H) và Công ty dịch vụ bảo vệ An ninh VN phải bồi thường thiệt hại.

- Tuyên trả lại cho Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng TL: 01 kìm cộng lực bằng kim loại dài 60 cm, phần cán hình trụ tròn dài 47 cm, có đường kính 2,5 cm, phần lưỡi dài 13 cm, rộng 08 cm, dày 01 cm, loại 01 cạnh sắc, phần tay cầm có bọc nhựa màu đen; 01 đoạn dây cáp điện màu đen, trọng lượng 18 kg, dài 14m30, trên thân có chữ “0,6/KV CU/XLPE/PVC 1x120mm²”, màu trắng, đường kính đoạn dây cáp điện 02 cm, bên trong có 38 cọng kim loại; 01 đoạn dây cáp điện màu vàng, trọng lượng 16,5 kg, dài 13m80, trên thân có chữ “450/750V-IV 120mm² – 6610 TCVN 01”, màu đen, đường kính đoạn dây cáp điện 1,5 cm, bên trong có 38 cọng kim loại.

Tuyên trả lại cho bị cáo Võ Đức T (H): 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đen, không sim, đã qua sử dụng, số Imei1: 810201601568573.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23 tháng 02 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Dầu).

3/ Án phí: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Võ Đức T (H) phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng TL và Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ An Ninh VN vắng mặt tại phiên tòa có

quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV. TA tỉnh Tây Ninh;
- Phòng lý lịch STP tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- Công an huyện Gò Dầu (02 bản);
- Nhà tạm giữ CA huyện Gò Dầu;
- CC.THADS huyện Gò Dầu;
- Bị cáo; Bị hại; Người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án HSST./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Hoài Đình